

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 357, 430, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015;
Căn cứ các điều 24, 50, 55 luật Thương mại năm 2005;
Căn cứ khoản 7 điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty X - Người đại diện theo pháp luật: ông Quàng Văn S – Chức vụ: Giám Đốc; Người đại diện theo ủy quyền: ông Bùi Biên C – SN 1982, Địa chỉ cư trú: Số 89, tổ 21, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (văn bản ủy quyền ngày 24/3/2020).

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn H - Người đại diện theo pháp luật: bà Bùi Thị T - chức vụ: Giám đốc, sinh năm 1969; Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên thỏa thuận nhất trí:

Theo hợp đồng mua bán hàng hóa và các biên bản chốt công nợ, Công ty trách nhiệm hữu hạn H còn nợ Công ty X tính đến ngày 31/12/2019 là 3.447.680.583 đồng gồm tiền mua bán xăng dầu và tiền lãi. Quá trình giải quyết vụ án, ngày 05/5/2020 Công ty trách nhiệm hữu hạn H đã trả được số tiền 375.906.000 đồng, còn nợ lại 3.071.774.583 đồng.

Các bên thỏa thuận Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn H phải trả số tiền nợ còn lại cho Công ty X là 3.071.774.583 đồng (*ba tỷ không trăm bảy mươi một triệu bảy trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm tám mươi ba đồng*).

Thời hạn trả tiền: Khi quyết định giải quyết vụ án của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Kể từ ngày có quyết định thi hành án mà bị đơn không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Bị đơn công ty trách nhiệm hữu hạn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty trách nhiệm hữu hạn H phải chịu mức 50% án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch là 46.717.746 đồng (*bốn mươi sáu triệu bảy trăm mười bảy nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng*).

Công ty X không phải chịu án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 50.476.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa số tiền theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/000712 ngày 23/3/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- CCTHADS huyện Tủa Chùa;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Anh Tuấn